TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do -Hạnh phúc**
Số: …./2025/QĐST-HNGĐ	*TP.Cao Lãnh, ngày 15 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 86/2025/TLST-HNGĐ, ngày 29/4/2025 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng:

Người yêu cầu:

1/ Trần Bé **B** sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Số, Trần Hữu Trang, Tổ 34, Khóm 4, Phường 4, Thành phố CL-ĐT.

2/ Nguyễn Thị Thanh **T** sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Số 129, Trần Hữu Trang, Tổ 34, Khóm 4, Phường 4, Thành phố CL-ĐT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Bé **B** và bà Nguyễn Thị Thanh **T** thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trần Thị Thùy Dương, sinh ngày 25/08/1998 và Trần Nhật Phương, sinh ngày 12/02/2004. Hiện nay con là Trần Thị Thùy Dương và Trần Nhật Phương đang sống chung với cha mẹ. Hiện các con Trần Thị Thùy Dương và Trần Nhật Phương đã trưởng thành, vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Bé **B** và bà Nguyễn Thị Thanh **T** tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí về hôn nhân gia đình. Tiền lệ phí được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003507 ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Ông Trần Bé **B** và bà Nguyễn Thị Thanh **T** đã nộp xong tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND phường 4,
TPCL, tỉnh Đồng Tháp.
(ngày 26/01/2021);
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Tuyết Nga